

# PHỤC HÌNH VẠY ỐC trên Plural abutment

natura

&

natea

Ø 3,5

Ø 4

Ø 4,5

Ø 5

Ø 3,6

Ø 4,1

Ø 4,8

## Plural Abutment :

- Abutment rất ngắn với tổng chiều cao từ 1.1 đến 3.3mm mà không có hệ thống định hướng
- Có thể làm phục hình trên nhiều implant cắm song song hoặc hơi nghiêng
- Không dùng cho phục hình đơn vị.
- Có thể làm phục hình trong trường hợp khoảng phục hình còn lại giữa 2 hàm rất nhỏ
- Cho phép đặt bờ phục hình từ 0.5mm đến 2.2mm trên mào xương

Tương thích Astra

Thích hợp với những implant cắm nghiêng  
Thiết kế chống lỏng ốc (xử lý DLC)  
Abutment được xử lý nitured titanium làm tăng tính thẩm mỹ ở vùng cổ răng (tạo ánh vàng)

## QUY TRÌNH LÀM PHỤC HÌNH VẶN ỐC TRÊN PLURAL ABUTMENT

Đối với phục hình trên nhiều implant cắm nghiêng

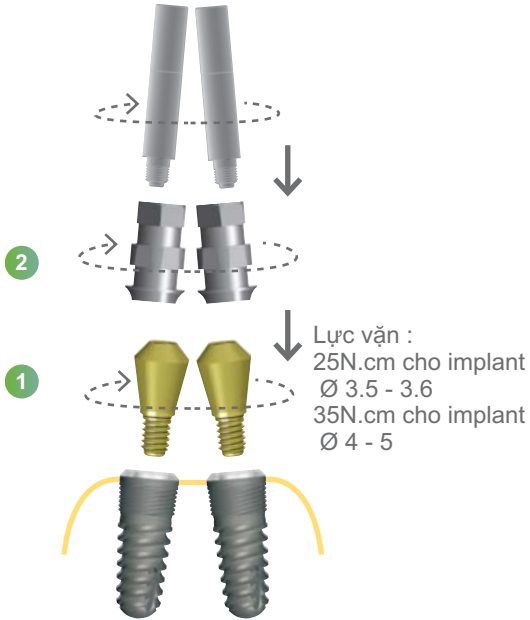
1. Sau khi lấy nắp lành thương ra, gắn abutment vào các implant trong miệng bệnh nhân bằng dụng cụ vặn ốc kết nối lục giác ngoài (CCL HE 12 22).
2. Gắn impression coping vào abutment bằng cùng một dụng cụ vặn ốc như trên.
3. Lấy dấu.
4. Lấy impression coping ra và gắn analog vào impression coping (analog tương tự như implant gắn abutment bên trên).
5. Tại giai đoạn này, có thể dùng 1 trong 2 loại nắp bảo vệ để đậy implant tạm thời trong thời gian làm phục hình. Có thể làm phục hình tạm trên nắp bảo vệ implant.
6. Gửi dấu cho Labo.
7. Đổ mẫu thạch cao.
8. Gắn vòng nóng chảy vào analog.
9. Đúc sườn .
10. Thử sườn, lấy dấu khớp cắn .
11. Labo hoàn tất phục hình.
12. Thử phục hình trên miệng bệnh nhân.
13. Kiểm tra và chỉnh sửa. Gắn phục hình vào abutment với lực vặn 25N.cm và trám chỗ vặn ốc lại.



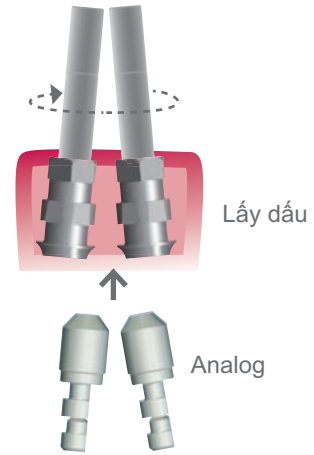
Nên sử dụng con ốc Labo  
( NPV VG 18 105)



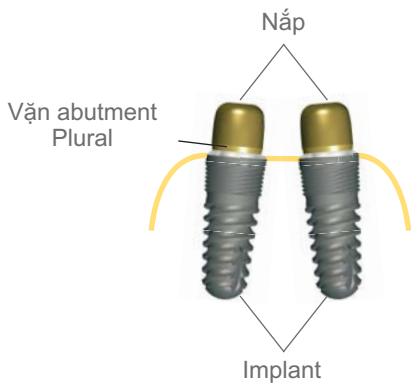
**2**  
GẮN IMPRESSION



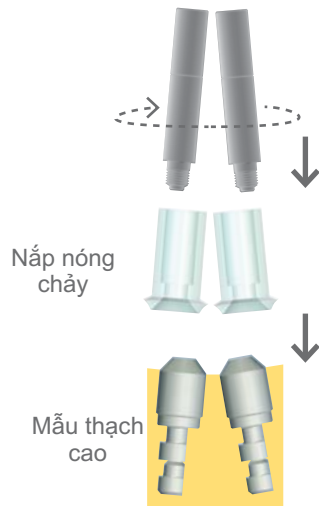
**2**  
GẮN ANALOG



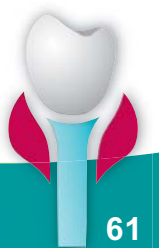
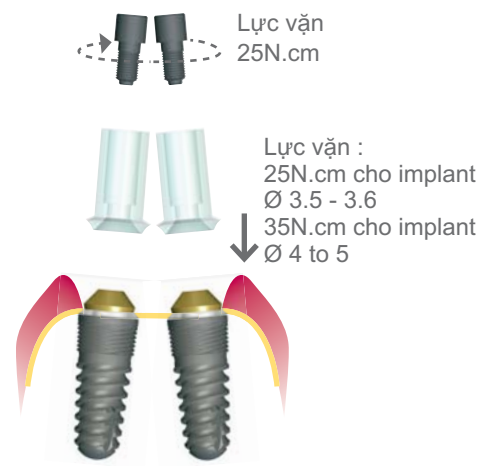
**5**  
NẮP BẢO VỆ



**8**  
TRÊN MẪU THẠCH CAO



**13**  
TRONG MIỆNG



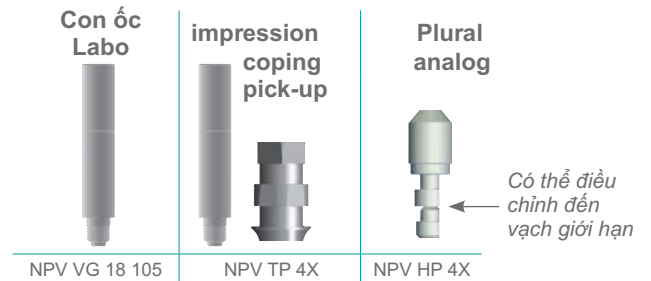


### ● Nắp bảo vệ

Được làm từ titanium grade V



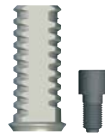
### ● Lấy dấu



### ● Abutment tạm thời

Được đóng gói kèm con ốc titanium MS: NPV VG 18 56)

Được vận bằng tay (MS: CCL HE 12 22) hoặc bằng máy (MS: CMA HE 12 26) với lực 35 Ncm.



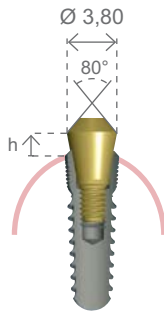
NPV PPT 46 100

### ● Plural abutment

Titanium grade V

Được vận bằng tay CCL HE 12 22

Plural abutment được phủ titanium nitride tạo tính thẩm mỹ cao.



Implant (mm)	Chiều cao trên mặt xương «h»	Mã số	Lực vận
Natura ● Ø 3.5 Natea ● Ø 3.6 Astra ● Ø 3.5 - 4	1	NPV PP 31 07	25N.cm
	2.2	NPV PP 31 18	
Natura ● Ø 4 - ● Ø 4.5 Natea ● Ø 4.1 - ● Ø 4.8 Astra ● Ø 4	1	NPV PP 37 07	35N.cm
	1.6	NPV PP 37 13	
	2.2	NPV PP 37 18	
Natura ● Ø 5 Astra ● Ø 4.5 - 5	0.5	NPV PP 37 13	35N.cm
	2.2	NPV PP 37 31	

### ● Nắp nóng chảy Plural

Được đóng gói kèm con ốc xử lý DLC : giúp tăng tính đàn hồi và chống lỏng ốc.

Implant (mm)	Ø cổ «e» (mm)	Mã số	Lực vận
Natura ● Ø 3.5 - ● Ø 4 - ● Ø 4.5 - ● Ø 5	4.6	NPV CCP 35 46	25N.cm
Natea ● Ø 3.6 - ● Ø 4.1 - ● Ø 4.8 Astra ● Ø 3.5 - 4 Astra ● Ø 4 Astra ● Ø 4.5 - 5	5.1	NPV CCP 4X 51	

